

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3911** /UBND-KTN

Quảng Ngãi, ngày **23** tháng 7 năm 2024

V/v kiến nghị hướng dẫn,
chỉ đạo về chuyên môn,
nghịệp vụ đối với việc ban
hành, hướng dẫn áp dụng cơ
chế, chính sách ưu đãi, hỗ
trợ cho hoạt động xử lý chất
thải, xây dựng cảnh quan,
bảo vệ môi trường nông thôn
núi riêng và ban hành các
chính sách khác có liên quan
đến ngân sách Nhà nước

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Ngày 17/11/2020, Quốc hội Khóa XIV thông qua Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi) và tại Công văn số 4628/BTP-VĐCXDPL ngày 11/12/2020 của Bộ Tư pháp thông báo các nội dung giao chính quyền địa phương quy định chi tiết các Luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 10; theo Phụ lục kèm theo Công văn số 4628/BTP-VĐCXDPL của Bộ Tư pháp thông báo thì Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 đã giao cho **UBND cấp tỉnh** (cơ quan được giao quy định chi tiết) 17 nội dung. Thực hiện nhiệm vụ được giao, Chủ tịch UBND tỉnh đã có Công văn số 1276/UBND-NC ngày 29/3/2021 giao Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ trì soạn thảo đề tham mưu cho UBND tỉnh quy định chi tiết nội dung tại **điểm c khoản 2 Điều 58** Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 “...ban hành, hướng dẫn áp dụng cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xử lý chất thải, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường nông thôn”; trong quá trình triển khai thực hiện có một số nội dung khó khăn, vướng mắc và trên cơ sở đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 3304/STNMT-MT ngày 12/7/2024, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo như sau:

1. Các khó khăn, vướng mắc:

Tại thời điểm UBND tỉnh ban hành Công văn số 1276/UBND-NC ngày 29/3/2021 về việc ban hành Danh mục văn bản của UBND tỉnh được giao quy định chi tiết Luật Bảo vệ môi trường thì Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

Đến ngày 10/01/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, trong đó **đã quy định các chính sách ưu đãi, hỗ trợ về bảo vệ môi trường** tại các Điều từ 131 đến 137. Đối tượng được ưu đãi, hỗ trợ bao gồm các tổ chức, cá nhân có hoạt động đầu tư công trình bảo vệ môi trường; hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ về bảo vệ môi trường thuộc dự án, ngành, nghề ưu đãi đầu tư được quy định tại Phụ lục XXX ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP (Điều 131). Các chính sách hỗ trợ về đất đai được quy định tại Điều 132; chính sách ưu đãi, hỗ trợ về vốn đầu tư được quy định tại Điều 133; chính sách ưu đãi về thuế, phí và lệ phí được quy định tại Điều 134; chính sách trợ giá sản phẩm, dịch vụ về bảo vệ môi trường được quy định tại Điều 135; chính sách mua sắm xanh đối với dự án đầu tư, nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước được quy định tại Điều 136; chính sách hỗ trợ quảng bá các hoạt động bảo vệ môi trường được khuyến khích được quy định tại Điều 137.

Hoạt động xử lý chất thải, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường nông thôn là một trong số các nội dung về bảo vệ môi trường nói chung. Do đó, các chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xử lý chất thải, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường nông thôn cũng có thể được áp dụng thực hiện theo các chính sách ưu đãi, hỗ trợ về bảo vệ môi trường nói chung đã được Chính phủ quy định tại các Điều từ 131 đến 137 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022.

Tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định "*Văn bản quy phạm pháp luật phải quy định cụ thể nội dung cần điều chỉnh, không quy định chung chung, **không quy định lại** các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác*" và khoản 1 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định "*...Văn bản quy định chi tiết chỉ được quy định nội dung được giao và không được quy định lặp lại nội dung của văn bản được quy định chi tiết*". Theo đó, UBND tỉnh **không thể quy định lại hoặc viện dẫn** các quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP vào dự thảo quy định của UBND tỉnh.

Trường hợp nghiên cứu dự thảo các chính sách ưu đãi, hỗ trợ có liên quan đến ngân sách Nhà nước thì tỉnh Quảng Ngãi lại gặp vướng vì nếu ban hành chính sách khuyến khích hoặc cơ chế đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn **thì phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để làm cơ sở thực hiện⁽¹⁾**.

⁽¹⁾ Theo quy định tại điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước, quy định thẩm quyền của HĐND cấp

Tuy nhiên, vì Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định về trách nhiệm bảo vệ môi trường nông thôn của UBND cấp tỉnh “...*ban hành, hướng dẫn áp dụng cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xử lý chất thải, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường nông thôn*” và Bộ Tư pháp thông báo về cho chính quyền địa phương trách nhiệm quy định chi tiết 17 nội dung được Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 giao là của UBND tỉnh (*cơ quan được giao quy định chi tiết*). Do đó, **không có cơ sở pháp lý để tham mưu ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh** đối với nội dung quy định chi tiết tại điểm c khoản 2 Điều 58 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

Do vậy, đến nay, UBND tỉnh Quảng Ngãi vẫn chưa thể ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xử lý chất thải, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường nông thôn.

Tương tự trường hợp “*cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xử lý chất thải, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường nông thôn*”, tỉnh Quảng Ngãi cũng gặp vướng mắc khi nghiên cứu xây dựng các chính sách khác gồm:

- Chính sách khuyến khích việc phân loại riêng chất thải nguy hại trong chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân;
- Chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động quản lý chất thải;
- Chính sách hỗ trợ để tổ chức, hộ gia đình trong đô thị, khu dân cư tập trung xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận trong trường hợp không bố trí được quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải;
- Chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình, tại các khu dân cư không tập trung.

2. Nội dung kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, chỉ đạo:

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường quan tâm hướng dẫn, chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ đối với nội dung ban hành, hướng dẫn áp dụng cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xử lý chất thải, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường nông thôn nói riêng và ban hành các chính sách khác có liên quan đến ngân sách Nhà nước, cụ thể 02 nội dung như sau:

tỉnh: “*quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chỉ có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ*”.

2.1. UBND tỉnh có thể **không ban hành riêng** các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xử lý chất thải, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường nông thôn **mà áp dụng** thực hiện theo các chính sách ưu đãi, hỗ trợ về bảo vệ môi trường nói chung đã được Chính phủ quy định tại các Điều từ 131 đến 137 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 hay không?

2.2. Trong trường hợp tỉnh Quảng Ngãi muốn tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh **ban hành các chính sách có liên quan đến ngân sách Nhà nước** (có chi tiền từ ngân sách Nhà nước) đề: (1) ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xử lý chất thải, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường nông thôn; (2) khuyến khích việc phân loại riêng chất thải nguy hại trong chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân; (3) ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động quản lý chất thải; (4) hỗ trợ tổ chức, hộ gia đình trong đô thị, khu dân cư tập trung xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận trong trường hợp không bố trí được quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải; (5) hỗ trợ thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình, tại các khu dân cư không tập trung **thì áp dụng quy định nào để thực hiện** trong khi Luật Bảo vệ môi trường và Bộ Tư pháp đã giao đó là trách nhiệm là của UBND tỉnh?

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính mong Bộ Tài nguyên và Môi trường quan tâm hướng dẫn, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp
- VPUB: CVP, PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.462



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Phước Hiền